

Bản án số: 128/2023/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 11 - 2023

(V/v: Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Đình Thanh - ông Nguyễn Hữu Tường

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Công Hưng - Chức vụ: Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên Thành - tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:

Không tham gia - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: 509/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2023/QĐST - HNGĐ ngày 07 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2023/QĐST – DS ngày 21 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1997. *Có mặt.*

Địa chỉ: xóm A, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn: anh Lê Xuân H1 - sinh năm 1989. *Vắng mặt lần thứ 2*

Địa chỉ: xóm A, xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 23/10/2023, tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Lê Xuân H1 kết hôn vào ngày 15/12/2014 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau bình thường như bao gia đình khác thì đến năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính và quan điểm bất đồng dẫn đến cuộc sống không hòa thuận, mâu thuẫn kéo dài hiện nay đã sống ly thân. Từ những nguyên nhân trên chị xác định không còn tình cảm với anh H1, hôn nhân không đạt được mục đích, đời sống chung không thể kéo dài chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1 để chị sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung Lê Nguyễn Tô N, sinh ngày 13/7/2015 và Lê Nguyễn Gia H2, sinh ngày 26/4/2017. Hiện nay con chung đang ở

với chị. Nay ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con vì con đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ.

*Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu.

- Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định cho anh H1, anh H1 đã được Tòa án trực tiếp giải thích các quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của BLTTDS đồng thời anh đã ký nhận vào biên bản do tòa án lập có sự chứng kiến của Công an xã T nhưng tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải anh H1 vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành phiên họp và hòa giải cũng như lấy lời khai của anh H1 được. Song qua tài liệu do nguyên đơn cung cấp và qua biên bản xác minh tại xóm, xã thì tình trạng hôn nhân, con chung đúng như chị H trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến trình bày của chị Nguyễn Thị H tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh H1 có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thành. Tại phiên tòa nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ hai, vì vậy căn cứ Điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

2. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Qua các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ cho thấy hôn nhân giữa chị H, anh H1 là hôn nhân hợp pháp, tuân thủ theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu xin ly hôn nguyên đơn cho rằng do tính cách không phù hợp, bất đồng quan điểm dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt. Căn cứ vào lời khai của chị H và thực trạng hôn nhân và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án cho thấy rằng mâu thuẫn giữa chị H, anh H1 đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Chị H xin ly hôn anh H1 là có căn cứ nên cần áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình cho chị H được ly hôn với anh H1 là hoàn toàn phù hợp thực tế, phù hợp quy định của pháp luật.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung quá trình quyết vụ án chị H có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con cho đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Xét nguyện vọng nuôi con của nguyên đơn là hoàn toàn chính đáng, hiện nay chị H ngoài công việc làm nông chị còn làm thêm nghề phụ gần nhà có thu nhập lại chủ động được về mặt thời gian; mặt khác bên cạnh chị còn có gia đình và người thân hỗ trợ trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung. Hiện nay anh H1 không có điều kiện về mặt thời gian để gần gũi chăm sóc các con bằng chị H, hơn nữa con chung đang ở với chị H và các con đều có đơn nguyện vọng xin được tiếp tục ở với

mẹ. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, tránh xáo trộn việc sinh hoạt, học tập căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình cần tiếp tục giao 02 con chung là Lê Nguyễn Tô N, sinh ngày 13/7/2015 và Lê Nguyễn Gia H2, sinh ngày 26/4/2017 cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và các quy định của pháp luật.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Đương sự chưa yêu cầu nên miễn xét.

[3] Về tài sản: Các bên không yêu cầu nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4, Điều 147; Điều 227; Điều 228; khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 51,56; 81, 82 khoản 3 Điều 83, 84 của Luật Hôn Nhân & Gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Chấp yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H

- **Về hôn nhân:** Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Lê Xuân H1.

- **Về con chung:** Tiếp tục giao hai con chung là Lê Nguyễn Tô N, sinh ngày 13/7/2015 và Lê Nguyễn Gia H2, sinh ngày 26/4/2017 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến lúc đủ 18 tuổi trưởng thành.

Anh Lê Xuân H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha mẹ hoặc tổ chức cá nhân theo quy định tại khoản 5 điều 84 luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014 tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

*Cấp dưỡng đương sự chưa yêu cầu nên chưa xem xét.

- **Án phí:** Buộc chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002262 ngày 24/10/2023. Chị H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án tỉnh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án và bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận

- VKS H.Yên Thành
- Các đương sự
- THA DS H.Yên Thành
- TAND tỉnh
- UBND xã (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Nhung